

Bản án số: **140/2018/HS-ST**
Ngày: 22-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Vũ Thị Đượm**

Ông **Lữ Quốc Toàn**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Dương** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện XL.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Huệ** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 159/2018/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 156/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đỗ Quốc H**; Tên gọi khác: Cu; Sinh năm 1991 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: khu 6, thị trấn G, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Đỗ Văn Đ, sinh năm 1948 (đã chết) và bà Trịnh Thị Thu P, sinh năm 1952; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: có 01 tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự số 375/CAH-KTMT ngày 11/10/2017, bị Công an huyện Xuân Lộc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hình thức: phạt tiền 750.000 đồng, đã chấp hành xong ngày 05/12/2017; Tiền án: Không; Bị tạm giam từ ngày 17/7/2018 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Xuân Lộc.

2. Họ và tên: **Trần Văn S**, sinh năm 1997 tại Thanh Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn 2, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: khu 3, thị trấn G, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 5/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Trần Văn L, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1973; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 17/9/2018 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Xuân Lộc.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Tạ Công N**, sinh năm 1993. Địa chỉ: Khu phố 6, thị trấn G, huyện XL, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

2. Anh **Trần Đức M**, sinh năm 1993. Địa chỉ: Khu phố 6, thị trấn G, huyện XL, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

3. Anh **Đặng Thanh T**, sinh năm 1997. Địa chỉ: Khu phố 6, thị trấn G, huyện XL, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

4. Anh **Phạm Quốc Đ**, sinh năm 1998. Địa chỉ: Ấp 6, xã T, huyện XL, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

5. Anh **Nguyễn Phú D**, sinh năm 1975. Địa chỉ: Khu phố 6, thị trấn G, huyện XL, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 17/7/2018, Đỗ Quốc H nhờ Trần Văn S chở đến khu vực ngã ba Tân Phong, thị xã Long Khánh. Khi đến nơi, H để S ngồi lại uống nước trong quán bida, còn H mượn xe của S đi một mình trên Quốc lộ 56 hướng về thành phố Vũng Tàu. Đi khoảng 01 km thì H liên lạc qua điện thoại để gặp Diễm (chưa rõ lai lịch) nhằm mục đích mua ma túy. Khi gặp nhau, H mua của Diễm 01 gói ma túy tổng hợp với giá 500.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, H cất vào túi quần đang mặc và trở về quán bida gặp S. Sau đó, S chở H quay về phòng trọ số 8 của ông Nguyễn Phú D, thuộc khu 6, thị trấn G, huyện XL, tỉnh Đồng Nai. Khi đến gần phòng trọ thì H nói S đi vào phòng trước, còn H đi bộ mua thẻ nạp điện thoại. Đến khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày, H quay lại vào phòng trọ thì phát hiện lực lượng Công an đến kiểm tra nên H đi vào nhà vệ sinh của phòng trọ để vớt 01 gói ma túy tổng hợp vừa mua được ra ngoài lỗ thông gió thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Xuân Lộc phối hợp cùng Công an thị trấn Gia Ray phát hiện và bắt quả tang. Qua khám xét thu giữ 01 gói nylon màu trắng hàn kín, kích thước 03x05 cm, bên trong đều có chứa các hạt tinh thể màu trắng, H khai là ma túy tổng hợp của H mua về cất giấu để sử dụng 01 điện thoại di động Iphone màu đen xám có sim điện thoại số 0908.732.414 và số tiền 250.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Quá trình điều tra H còn tự khai nhận: H là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2013 cho đến nay. Do sử dụng ma túy nhiều nên H đã nảy sinh ý định mua ma túy tổng hợp về bán lại cho các con nghiện khác để có tiền tiếp tục mua ma túy sử dụng cho bản thân. Để thực hiện ý định, H đã nhiều lần đến khu vực xã Trà Tân, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận mua ma túy tổng hợp của một thanh niên tên Rôn (không rõ lai lịch), mỗi lần mua được 01 gói ma túy tổng hợp với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Sau khi có ma túy, H đưa về nhà trọ tại khu phố 6, thị trấn G, huyện XL phân ra từ 05 đến 06 gói ma túy nhỏ. H bán 04 gói ma túy cho người nghiện giá mỗi gói từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng để lấy lại số tiền vốn, số ma túy còn lại H để dành sử dụng cho bản thân. Khi người nghiện cần mua ma túy sẽ đến trực tiếp phòng trọ của H hoặc điện thoại cho H qua số máy 0908732414 để thỏa thuận số lượng ma túy, số tiền và địa điểm giao ma túy rồi mới gặp nhau để thực hiện giao dịch mua bán ma túy. Từ cuối tháng 6/2018 đến ngày 17/7/2018, H đã nhiều lần bán ma túy tổng hợp cho những người nghiện, cụ thể như sau:

1. Đỗ Quốc H bán trái phép chất ma túy cho Đặng Thanh T ở khu phố 6, thị trấn G, huyện XL, tỉnh Đồng Nai 02 lần, với số lượng 02 gói ma túy tổng hợp và thu được số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng), cụ thể:

Lần 1: Trưa ngày 15/7/2018, T đến gặp H tại phòng trọ số 8 của H thuộc khu phố 6, thị trấn G, huyện XL, tỉnh Đồng Nai để hỏi mua ma túy tổng hợp, H đồng ý và bán cho T 01 gói ma túy tổng hợp, với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Lần 2: Trưa ngày 16/7/2018, T đến gặp H tại phòng trọ số 8 của H thuộc khu phố 6, thị trấn G, huyện XL, tỉnh Đồng Nai để hỏi mua ma túy tổng hợp, H đồng ý. H bán cho T 01 gói ma túy tổng hợp giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Tuy nhiên, T giao tiền cho H nhưng H không đưa cho ma túy cho T đem về mà bỏ vào nỏ thủy tinh cho T và H cùng sử dụng tại phòng trọ của H, sau đó T về.

2. Đỗ Quốc H bán trái phép chất ma túy cho Trần Văn S ở khu phố 3, thị trấn G được 04 lần, với số lượng 04 gói ma túy tổng hợp và thu được số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), cụ thể:

Lần 1: Ngày 25/6/2018, S gọi điện thoại cho H qua số điện thoại 0908732414 để hỏi mua 01 gói ma túy tổng hợp với số tiền 200.000 đồng, H đồng ý và hẹn tại khu vực gần Karaoke Hoa Anh Đào, thuộc thị trấn G, huyện XL. Tại đây, H bán cho S 01 gói ma túy tổng hợp với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Lần 2: Ngày 01/7/2018, S gọi điện thoại cho H qua số điện thoại 0908732414 để hỏi mua 01 gói ma túy tổng hợp với số tiền 200.000 đồng, H đồng ý và hẹn tại hẻm gần phòng trọ của H thuộc thị trấn G, huyện XL. Tại đây, H bán cho S 01 gói ma túy tổng hợp với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Lần 3: Trưa ngày 07/7/2018, S gọi điện thoại cho H qua số điện thoại 0908732414 để hỏi mua 01 gói ma túy tổng hợp với số tiền 300.000 đồng, H đồng ý và hẹn tại cây xăng Hoàng Vy thuộc ấp 6, xã T, huyện XL, tỉnh Đồng Nai. Tại đây, H bán cho S 01 gói ma túy tổng hợp với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). H biết S mua ma túy bán lại cho người nghiện khác nên H đã trả công cho S bằng cách nhấn tin vào số máy điện thoại của S số thẻ cào nạp tiền điện thoại có giá 50.000 đồng.

Lần 4: Trưa ngày 12/7/2018, S gọi điện thoại cho H qua số điện thoại 0908732414 để hỏi mua 01 gói ma túy tổng hợp với số tiền 300.000 đồng, H đồng ý và hẹn tại cây xăng Toàn Thắng. Tại đây, H bán cho S 01 gói ma túy tổng hợp với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). H biết S mua ma túy bán lại cho người nghiện khác nên H đã trả công cho S bằng cách nhấn tin vào số máy điện thoại của S số thẻ cào nạp tiền điện thoại có giá 50.000 đồng.

3. Đỗ Quốc H bán trái phép chất ma túy cho Tạ Công N, Trần Đức M, Công (không rõ lai lịch) và Phú (không rõ lai lịch) gần phòng trọ của H ở khu phố 6, thị trấn G được 02 lần, với số lượng 02 gói ma túy tổng hợp và thu được số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), cụ thể:

Lần 1: Đầu tháng 7/2018 (không rõ ngày cụ thể), Tạ Công N và những người bạn ở cùng phòng trọ với N là Trần Đức M, Công và Phú góp tiền được 200.000 đồng để mua ma túy sử dụng. Công qua phòng trọ của H hỏi mua 01 gói ma túy tổng hợp với số tiền 200.000 đồng, H đồng ý. Sau đó, H bỏ 01 gói ma túy tổng hợp vào nỏ thủy tinh đem qua phòng trọ của Công bán cho 04 người nghiện trên 01 gói ma túy tổng hợp với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Lần 2: Khoảng 13 giờ ngày 16/7/2018, Tạ Công N và những người bạn ở cùng phòng trọ với N là Trần Đức M, Công và Phú góp tiền được 300.000 đồng để mua ma túy sử dụng. Công qua phòng trọ của H hỏi mua 01 gói ma túy tổng hợp với số tiền 300.000 đồng, H đồng ý. Sau đó, H bỏ 01 gói ma túy tổng hợp vào nỏ thủy tinh đem qua phòng trọ của Công bán cho 04 người nghiện trên 01 gói ma túy tổng hợp với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Đối với Trần Văn S, quá trình điều tra đã tự khai nhận: S bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ giữa tháng 2/2018 cho đến nay. Trong thời gian mua ma túy sử dụng thì S quen biết với Đỗ Quốc H. Nên khi có bạn nhờ mua ma túy thì S đã liên lạc với H, giúp H bán ma túy cho họ và được H trả công bằng cách nhấn tin vào số điện thoại của S số thẻ cào nạp tiền điện thoại, cụ thể:

Lần 1: Vào ngày 07/7/2018, Thạch (chưa rõ lai lịch) bạn của S điện thoại cho S để nhờ S đi mua ma túy tổng hợp cho Thạch, S đồng ý. Sau đó, S điện thoại cho H qua số điện thoại 0908732414 để hỏi mua 01 gói ma túy tổng hợp với số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), H đồng ý và hẹn tại cây xăng Hoàng Vy thuộc ấp 6, xã T. Tại đây, S mua của H 01 gói ma túy tổng hợp giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). S nói H đứng chờ còn S cầm ma túy chạy đến chợ Xuân Đà bán gói ma túy tổng hợp trên cho Thạch với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Sau đó S được H trả công cho bằng cách nhấn tin vào số máy điện thoại của S số thẻ cào nạp tiền điện thoại có giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) và S đã sử dụng thẻ cào đó.

Lần 2: Vào ngày 12/7/2018, Phạm Phạm Quốc Đ (tên thường gọi là Đen) điện thoại cho S để nhờ mua ma túy tổng hợp thì S đồng ý. Sau đó, S điện thoại cho H qua số điện thoại 0908732414 để hỏi mua 01 gói ma túy tổng hợp với số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), H đồng ý và hẹn tại cây xăng Toàn Thắng thuộc khu 8, thị trấn G. Tại đây, S mua của H 01 gói ma túy tổng hợp giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). S nói H đứng chờ còn S cầm ma túy chạy đến cuối đường khu công nghiệp Xuân Lộc giao gói ma túy tổng hợp trên cho Đ với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Sau đó S được H trả công cho S bằng cách nhấn tin vào số máy điện thoại của S số thẻ cào nạp tiền điện thoại có giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) và S đã sử dụng thẻ cào đó.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói nylon, hàn kín, kích thước 3x5 cm, bên trong đều chứa các hạt tinh thể màu trắng đã được niêm phong (kí hiệu M);
- 01 điện thoại di động Iphone màu đen xám có sim điện thoại số 0908.732.414.

Tại Bản kết luận giám định số 378/PC54-GĐMT ngày 23/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 3,1917 gam, loại: Methamphetamine, sau giám định trọng lượng còn lại là 3,1604gam

Tại bản Cáo trạng số 170/CT-VKS-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện XL đã truy tố bị cáo Đỗ Quốc H và Trần Văn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b,c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện XL giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị:

+ Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đều tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính. Các bị cáo đã tự khai nhận những lần phạm tội trước; bị cáo S có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo H và xử phạt bị cáo S dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt: Bị cáo Đỗ Quốc H từ 07 đến 08 năm tù; bị cáo Trần Văn S từ 04 đến 05 năm tù.

Đối với người thanh niên tên Rôn và người phụ nữ tên Diễm mà Đỗ Quốc H khai đã mua ma túy, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Đối với Đặng Thanh T, Tạ Công N, Trần Đức M, Phạm Quốc Đ là các đối tượng nghiện ma túy có hành vi mua ma túy của Đỗ Quốc H, Trần Văn S về sử dụng nhiều lần nhưng mới bị phát hiện lần đầu nên Công an huyện XL ra Quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

Về biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án: 01 phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 378/PC54-GĐMT ngày 06/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai;

- Tịch thu sung công 01 (một) điện thoại Iphone, màu đen - xám có sim điện thoại số 0908.732.414, số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

Bị cáo Đỗ Quốc H nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Trần Văn S nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Quốc H và Trần Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nhau, tang vật của vụ án đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào lúc 16 giờ 50 phút ngày 17/7/2018, tại phòng trọ số 8 của Nguyễn Phú D thuộc khu 6, thị trấn G, Đội CSĐT tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện XL phối hợp cùng Công an thị trấn Gia Ray bắt quả tang Đỗ Quốc H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nylon hàn kín, kích thước 03x05 cm, bên trong đều có chứa chất bột màu trắng dạng nén. Kết quả giám định: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 3,1917 gam, loại: Methamphetamine.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện XL, Đỗ Quốc H tự khai nhận: Do sử dụng ma túy nhiều nên H đã nảy sinh ý định mua ma túy tổng hợp về bán lại cho

các con nghiện khác để có tiền tiếp tục mua ma túy sử dụng cho bản thân. Từ cuối tháng 6/2018 đến ngày 17/7/2018, H đã nhiều lần bán ma túy tổng hợp cho một số đối tượng nghiện, cụ thể như sau: bán cho Đặng Thanh T 02 lần, 02 gói ma túy tổng hợp với số tiền 400.000 đồng; bán cho Trần Văn S 04 lần, 04 gói ma túy tổng hợp với số tiền 1.000.000 đồng; bán cho Tạ Công N, Trần Đức M, Công, Phú 02 lần, 02 gói ma túy tổng hợp với số tiền 500.000 đồng. Như vậy, Đỗ Quốc H đã bán ma túy tổng hợp cho 06 người là Đặng Thanh T, Trần Văn S, Tạ Công N, Trần Đức M, Công, Phú tổng cộng được 08 lần với số lượng 08 gói ma túy tổng hợp, thu được số tiền 1.900.000 đồng.

Đối với Trần Văn S đã có hành vi giúp cho H bán ma túy tổng hợp cho Thạch 01 lần, 01 gói ma túy tổng hợp với số tiền 300.000 đồng và bán cho Phạm Văn Đ 01 lần, 01 gói ma túy tổng hợp với số tiền 300.000 đồng. Mỗi lần bán thì S được H trả công bằng cách nạp cho S 1 card điện thoại mệnh giá 50.000 đồng. Tổng cộng S được hưởng lợi là 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng).

[2] Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Đỗ Quốc H và bị cáo Trần Văn S phạm tội “*Mua bán trái phép chất*” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo Đỗ Quốc H đã thực hiện 08 lần mua bán trái phép chất ma túy cho 06 người, bị cáo Trần Văn S đã giúp cho bị cáo H mua bán trái phép chất ma túy 02 lần cho 02 người, do đó cần áp dụng tình tiết định khung tăng nặng hình phạt quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Việc mua bán trái phép chất ma túy là nguyên nhân dẫn đến những thiệt hại về tài sản. Ngoài ra ma túy còn là nguồn lây lan nhiều căn bệnh nguy hiểm, là nguyên nhân gia tăng các loại tội phạm về hình sự. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, trong đó bị cáo H tham gia với vai trò chủ mưu, bị cáo S tham gia với vai trò giúp sức nên hình phạt áp dụng đối với bị cáo H cao hơn bị cáo S.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện khai báo ra những lần phạm tội trước; Bị cáo S có nhân thân tốt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo và xử phạt bị cáo S dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là đủ nghiêm.

[7] Đối với người thanh niên tên Rôn và người phụ nữ tên Diễm mà Đỗ Quốc H khai đã mua ma túy, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Đối với Đặng Thanh T, Tạ Công N, Trần Đức M, Phạm Quốc Đ là các đối tượng nghiện ma túy nên Công an huyện XL ra Quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Phú D là chủ nhà trọ mà bị cáo H thuê phòng trọ, việc bị cáo H sử dụng phòng trọ để bán ma túy, anh D không biết nên cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện XL không xử lý trách nhiệm đối với anh D là phù hợp.

[8] Về vật chứng vụ án:

01 phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 378/PC54-GĐMT ngày 06/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

01 (một) điện thoại hphone, màu đen xám có sim điện thoại số 0908.732.414 dùng vào việc phạm tội; số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) tiền thu lợi bất chính nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[11] Về án phí: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Đỗ Quốc H** và **Trần Văn S** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Quốc H 07 (Bảy)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2018.

- Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Văn S 04 (Bốn)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2018.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 378/PC54-GĐMT ngày 06/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 sim điện thoại số 0908.732.414.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 03742 ngày 05/11/2018; 01 (một) điện thoại Hphone, màu đen xám.

Những vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện XL theo biên bản bàn giao tang vật ngày 05 tháng 11 năm 2018.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Quốc H và Trần Văn S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- Chi cục THADS H.Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tuân